TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỐC OAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quốc Oai, ngày 02 tháng 7 năm 2024

Số: 78 /2024/QĐST-DS
Ngày: 02/7/2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỐC OAI - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Kiều Văn Thành**.

Thư ký ghi biên bản phiên họp: Ông **Tạ Ngọc Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai tham gia phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Cúc** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02/ 7/ 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết Việc dân sự thụ lý số: 61/2024/ TLST-DS ngày 05/ 04/2024 về việc *"Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự"* theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 61/2024/QĐST-DS ngày 19/ 6/2024, gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu: Ông **Cấn Đỗ P**, sinh ngày 01/01/ 1960.

Người bị yêu cầu: Bà **Cấn Thị N**, sinh ngày 14/11/ 1998.

Cùng ĐKTT:thôn Y, xã Đ, huyện Q, Thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1- Bà **Đỗ Thị N1**, sinh năm 1961, (là mẹ đẻ của chị N).

2- Chị **Cấn Thị H**, sinh năm 1984, (là chị gái ruột chị Cấn Thị N).

3- Chị **Cấn Thị H1**, sinh năm 1992, (là chị gái ruột chị N).

4- Chị **Cấn Thị Ngọc L**, sinh năm 1996, (là chị gái ruột chị N).

Cùng ĐKTT: Đội 1, thôn Y, xã Đ, huyện Q, Thành phố Hà Nội.

5- Chị **Cấn Thị H2**, sinh năm 1994, (là chị gái ruột chị N).

Địa chỉ: thôn T, xã T, huyện C, Thành phố Hà Nội.

6- Chị **Cấn Thị H3**, sinh năm 1990, (là chị gái ruột chị N).

Địa chỉ: thôn L, xã T, huyện Q, Thành phố Hà Nội.

Ông P và chị H có mặt; Bà N1, chị H1, chị L, chị H2, chị H3 vắng mặt và có Giấy ủy quyền cho chị Cấn Thị H ngày 11/4/2024- Chị H có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu ngày 06/ 04 /2024 và trong quá trình giải quyết vụ việc dân sự, và tại phiên họp người yêu cầu là ông Cấn Đỗ P trình bày:

Tôi Cấn Đỗ P là cha đẻ của chị Cấn Thị N, sinh năm 1998. ĐKHKTT và chỗ ở: Đội 1, thôn Y, xã Đ, huyện Q, thành phố Hà Nội. Từ khi sinh ra chị Cấn Thị N năm nay đã 26 tuổi chị N đã bị thiểu năng trí tuệ bẩm sinh, chậm phát triển cả về sức khoẻ và nhận thức. Khi lớn lên tôi nhận thấy chị Cấn Thị N là người không bình thường, không biết nói, không biết đi, không tự lao động và không tự làm được công việc vệ sinh cá nhân. Hiện tại con ông P là chị N đang được hưởng chế độ trợ cấp khuyết tật.

Ngày 14/ 4/ 2024 Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai đã ra Quyết định Trưng cầu giám định số: 01/2024/QĐ-TCGĐ yêu cầu Viện Pháp y tâm thần Trung Ương giám định chị Cấn Thị N có mất năng lực hành vi dân sự hay không? Đến ngày 17/ 06/2024 Viện pháp y Tâm thần Trung ương có kết luận số: 167/KLGĐ của Viện pháp y Tâm thần Trung ương đã Kết luận: *"Tại thời điểm giám định đối tượng chị Cấn Thị N bị bệnh chậm phát triển tâm thần trầm trọng kèm theo bệnh động kinh toàn thể cơn lớn. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F73 + G 40.6. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi".*

Ông P đồng ý với kết quả giám định của Viện pháp y tâm thần Trung Ương và không có thắc mắc gì.

Do chị N không còn minh mẫn, không thể nhận thức và làm chủ hành vi và không đủ khả năng và điều kiện xác lập các giao dịch dân sự nên ông P đề nghị Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai giải quyết các yêu cầu sau:

1. Tuyên bố chị Cấn Thị N, sinh ngày 11 tháng 11 năm 1998; Căn cước công dân số: 001198035xxx do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 14/08/2022; HKTT và nơi ở: Đội 1, thôn Y, xã Đ, huyện Q, thành phố Hà Nội là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Xác định bà Cấn Thị H (là chị ruột của chị N) là người giám hộ đương nhiên cho chị Cấn Thị N trong tất cả các giao dịch dân sự theo quy định pháp luật.

3. Xác định bà Cấn Thị H1 (là chị gái ruột của chị N) là người giám sát việc giám hộ.

Theo bản tự khai ngày 15/ 4/2024 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Đỗ Thị N, chị Cấn Thị H3, chị Cấn Thị H2, Cấn Thị H1, Cấn Thị Ngọc L, Cấn Thị H cùng trình bày: Thống nhất với trình bày của ông Cấn Đỗ P và cùng yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Cấn Thị N bị mất năng lực hành vi dân sự và công nhận chị Cấn Thị H (là chị ruột của chị N) là người giám hộ đương nhiên cho chị Cấn Thị N trong tất cả các giao dịch dân sự theo quy định pháp luật. Cử chị Cấn thị H1 (là chị gái ruột của chị N) là người giám sát việc giám hộ.

Tại phiên họp,

- Ông Cấn Đỗ P là người yêu cầu trình bày: Giữ nguyên yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Cấn Thị N mất năng lực hành vi dân sự và xác định chị Cấn Thị H

là người giám hộ đối với chị Cấn Thị N, chị Cấn Thị H1 là người giám sát việc giám hộ.

- Đại diện Viện kiểm sát công bố bài phát biểu:

Về tuân thủ pháp luật tố tụng: Thẩm phán và thư ký từ khi thụ lý việc dân sự đến thời điểm mở phiên họp đã tuân thủ đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự và đương sự tuân thủ pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên họp thẩm phán và thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết việc dân sự: Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần số 167/KLGĐ ngày 27/6/2024 của Viện Pháp Y tâm thần Trung ương thì yêu cầu của ông Cấn Đỗ P là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật.

Căn cứ khoản 1 Điều 27; Điểm a khoản 2 Điều 35; Điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 149; Các Điều 361; 366; 367; 369; 370; 371; 372; 376 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 22, Điều 46; 47; 48; 49; 54; 57; 58 và Điều 59 Bộ luật dân sự, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Cấn Đỗ P về việc yêu cầu tuyên chị Cấn Thị N là người mất năng lực hành vi dân sự; Xác định xác định chị Cấn Thị H là người giám hộ đối với chị Cấn Thị N, chị Cấn Thị H1 là người giám sát việc giám hộ.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Cấn Đỗ P là người cao tuổi được miễn lệ phí theo Điều 12 Nghị quyết 326/20216/UBTVQH 14.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và Đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai nhận định:

[1] **Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:**

Căn cứ Giấy khai sinh do Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Q, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội) cấp ngày 20/11/1970 thì ông Cấn Đỗ P là cha đẻ của chị Cấn Thị N. Vì vậy, ông Cấn Đỗ P có quyền làm đơn yêu cầu tuyên bố chị Cấn Thị N mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Điều 376 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Theo đơn yêu cầu của ông Cấn Đỗ P, Tòa án xác định đây là việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự.

Do chị Cấn Thị N có địa chỉ cư trú tại đội 1, thôn Y, xã Đ, huyện Q, thành phố Hà Nội nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 35,

điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] **Về nội dung việc dân sự:**

[2.1] **Đối với yêu cầu tuyên bố chị Cấn Thị N mất năng lực hành vi dân sự:**

Căn cứ vào Kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo trưng cầu số 167/KLGĐ ngày 27/6/2024 của Viện pháp y Tâm thần Trung ương đã Kết luận:

"Tại thời điểm giám định đối tượng chị Cấn Thị N bị bệnh chậm phát triển tâm thần trầm trọng kèm theo bệnh động kinh toàn thể cơn lớn. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F73 + G 40.6. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi".

Căn cứ Khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự quy định: *"Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần".*

Tòa án có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của về việc tuyên bố chị Cấn Thị N mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 376, Điều 378, Điều 379 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2.2] **Đối với yêu cầu cử người giám hộ:**

Căn cứ lời trình bày của các đương sự, biên bản họp gia đình ngày 11/ 4 /2024 và các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình giải quyết vụ việc cũng như tại phiên họp thì thấy: Chị Cấn Thị N là người trên 18 tuổi bị mất năng lực hành vi dân sự, chị N không có chồng, con. Bố đẻ ông Cấn Đỗ P và mẹ đẻ là bà Đỗ Thị N. Ông Cấn Đỗ P, bà Đỗ Thị Nhạc là cha, mẹ đẻ của chị Cấn Thị N. Do tuổi đã cao sức khoẻ yếu, đi lại khó khăn nên đã uỷ quyền cho chị Cấn Thị H là chị ruột chị của Cấn Thị N tham gia giải quyết vụ việc dân sự và đề nghị Toà án xác định chị Cấn Thị H là người giám hộ cho chị Cấn Thị N trong các giao dịch dân sự theo quy định pháp luật. Còn những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ việc đều thống nhất cử chị Cấn Thị H là người giám hộ cho chị Cấn Thị N.

Theo khoản 2 Điều 53 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: *"Trường hợp cha và mẹ đều mất năng lực hành vi dân sự hoặc một người mất năng lực hành vi dân sự, còn người kia không có đủ điều kiện làm người giám hộ thì người con cả là người giám hộ; nếu người con cả không có đủ điều kiện làm người giám hộ thì người con tiếp theo có đủ điều kiện làm người giám hộ là người giám hộ".*

Do ông Cấn Đỗ P đã cao tuổi, sức khoẻ yếu, đi lại khó khăn chưa đủ điều kiện giám hộ nên đã uỷ quyền cho bà tham gia giải quyết vụ việc đồng thời xác định chị Cấn Thị H là người giám hộ cho chị Cấn Thị N. Như vậy, chị Cấn Thị H là người có đủ điều kiện để là người giám hộ đương nhiên cho chị Cấn Thị N theo quy định tại Khoản 2 Điều 53 Bộ luật dân sự và chị Cấn Thị H được thực hiện quyền giám hộ theo Điều 58, 59 Bộ luật dân sự nên Tòa án chấp nhận yêu cầu là người giám hộ cho chị N của ông P.

[2.3] **Đối với việc cử người giám sát việc giám hộ:**

Theo quy định tại khoản 3 Điều 51 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định về giám sát việc giám hộ thì:*"Người giám sát việc giám hộ phải là người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ nếu là cá nhân, có điều kiện cần thiết để thực hiện việc giám sát."*

Xét thấy chị Cấn Thị H là người có đủ năng lực hành vi dân sự, có đủ điều kiện cần thiết để thực hiện việc giám sát. Chị Cấn Thị H là chị gái chị Cấn Thị N, gia đình cũng đã họp và thống nhất để chị Cấn Thị H là người giám hộ cho chị , theo biên bản họp gia đình ngày 12/4/2024 nên việc cử chị Cấn Thị H1 là người giám sát giám hộ sẽ bảo vệ quyền lợi của các bên là có căn cứ, phù hợp với thỏa thuận của các bên và quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[3] **Từ phân tích trên xét ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp là có căn cứ nên chấp nhận.**

[4] **Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:** Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, ông Cấn Đỗ P là người cao tuổi có đơn xin miễn lệ phí nên được miễn lệ phí việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27; Điểm a khoản 2 Điều 35; Điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 149; Các Điều 361; 366; 367; 369; 370; 371; 372; 376 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 22, Điều 46; 47; 48; 49; 51; 53; 54; 57; 58; 59 và Điều 136 Bộ luật dân sự năm 2015,

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Căn cứ Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự ngày 06/04/2023 của ông Cấn Đỗ P.

- Tuyên bố chị Cấn Thị N, sinh ngày 14 tháng 11 năm 1998; Căn cước công dân số: 001198035xxx, do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 14/08/2022; HKTT và nơi ở: Đội 1, thôn Y, xã Đ, huyện Q, thành phố Hà Nội là người mất năng lực hành vi dân sự kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Công nhận việc cử Cấn Thị H, sinh ngày 20 tháng 07 năm 1994 (chị gái chị Cấn Thị N); Căn cước công dân số: 001184003xxx, do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 10/05/2021; HKTT và nơi ở: Đội 1, thôn Y, xã Đ, huyện Q, thành phố Hà Nội là người giám hộ đối với chị Cấn Thị N.

- Công nhận việc cử chị Cấn Thị H, sinh ngày 05 tháng 07 năm 1992 (chị gái của chị Cấn Thị N); Căn cước công dân số: 001192011xxx, do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 10/05/2021; HKTT và nơi ở: Đội 2, thôn Y, xã Đ, huyện Q, thành phố Hà Nội là người giám sát việc giám hộ. Quyền và nghĩa vụ của người giám hộ, người giám sát giám hộ được thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Cấn Đỗ P là người cao tuổi nên được miễn nộp lệ phí giải quyết Việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày mở phiên họp hoặc nhận được Quyết định hợp lệ.

Nơi nhận:
- *TANDTP Hà Nội.*
- *VKSND huyện Quốc Oai;*
- *Chi cục THADS huyện Quốc Oai;*
- *UBND xã Đ;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu: VP, hồ sơ.*

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Kiều Văn Thành